

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông nhất điều chỉnh danh mục và kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn  
giai đoạn 2021 – 2025 (lần 5)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG HIỆP THÀNH  
KHÓA XII – KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân phường Hiệp Thành, khóa XII – Kỳ họp lần thứ mười một (kỳ họp thường lệ cuối năm 2023) về thông nhất điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 (lần 4);

Xét Tờ trình số: 79/TTr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành về việc điều chỉnh danh mục và kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 (lần 5); Báo cáo thẩm tra số 18/BC-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2024 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân phường Hiệp Thành và các ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân phường Hiệp Thành tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn điều chỉnh danh mục và kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 (lần 5) của phường Hiệp Thành, với các nội dung cụ thể như sau:

(Phụ lục kèm theo)

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Nhóm Đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân phường chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Hiệp Thành Khóa XII – Kỳ họp thứ mười hai (kỳ họp thường lệ giữa năm 2024) thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Thường trực HĐND tp;
- Thường trực UBND tp;
- Thường trực Đảng ủy -UBND-UBMTTQ phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT.



**Lê Thị Kim Cúc**

**DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH VÀ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN NĂM 2021 - 2025  
PHƯỜNG HIỆP THÀNH (LẦN 5)**

(Kèm Nghị quyết số: 05/NQ-HDND ngày 19 tháng 7 năm 2024 của HDND phường Hiệp Thành,  
Khóa XII - Kỳ họp lần thứ mười hai)

DVT: Triệu đồng

STT	Danh mục	Vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2021 - 2025						Ghi chú
		Tổng số	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	<b>Vốn phân cấp theo tiêu chí</b>	<b>21,130</b>	<b>5,539</b>	<b>4,828</b>	<b>4,000</b>	<b>3,700</b>	<b>3,063</b>	
	<b>CÁC DỰ ÁN VÀ HOÀN THÀNH TRONG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 (A+B+C+D+E)</b>	<b>21,130</b>	<b>5,539</b>	<b>4,828</b>	<b>4,000</b>	<b>3,700</b>	<b>3,063</b>	
	<b>A</b>	<b>5,299</b>	<b>5,299</b>	-	-	-	-	
1	Xây dựng cống thoát nước hèm tổ 33+34+36+37, khu 3	933	933					
2	Xây dựng, cải tạo cống thoát nước và mặt đường KDC thị ủy	1,738	1,738					
3	Xây dựng cống thoát nước và mặt đường hèm 215 (Chú Mười Chánh)	1,818	1,818					
4	Xây dựng cống thoát nước và mặt đường hèm 48, tổ 114 (2 nhánh)	810	810					
	<b>B</b>	<b>4,962</b>	<b>240</b>	<b>4,722</b>				
1	Sửa chữa VP khu phố 1	1,067	52	1,015				
2	Xây dựng cống thoát nước và mặt đường hèm 260, tổ 74 (Quán Đồng Nội)	532	32	500				
3	Xây dựng hoa viên khu phố 4	967	80	887				
4	Xây dựng cống thoát nước và mặt đường hèm tổ 25+30, khu 2 (Chùa Kim Sơn)	668	41	627				
5	XD văn phòng khu phố 4	1,728	35	1,693				
	<b>C</b>	<b>4,048</b>		<b>106</b>	<b>3,942</b>			
1	Cống thoát nước và mặt đường hèm Karaoke Bích Câu, khu 4	1,087			1,087			
2	Sửa chữa văn phòng khu phố 5	600			600			
3	Cống thoát nước liên tổ 15+16 (Đài Liệt Sỹ)	815			815			
4	Tuyến nhánh mẫu giáo Sao Mai, hèm tổ 57 khu 4 (Phan Châu Tuấn)	1,546		106	1,440			
	<b>D</b>	<b>6,726</b>			<b>58</b>	<b>3,640</b>	<b>3,028</b>	
1	Hệ thống thoát nước hèm tổ 88 nhánh 2, đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố 6				5	415		
2	HTTN và mặt đường hèm tổ 88 nhánh 1, đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố 6				5	720		

3	HTTN và mặt đường hèm tổ 94+95, đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố 7 (Hộ dân Tư Á)				5	825		
4	Sửa chữa VP khu phố 8	870			18	852		
5	Hệ thống thoát nước hèm tổ 74A, đường Nguyễn Đức Thuận, khu phố 5 (Giáp ranh KDC HT1)				5	828		
6	HTTN và mặt đường hèm tổ 74, đường Nguyễn Đức Thuận, khu phố 5 (Hộ bà Dương Thị Kim Nga)				5		1,400	
7	HTTN và mặt đường hèm tổ 74, đường Nguyễn Đức Thuận, khu phố 5				5		890	
8	Nâng cấp BTNN đường hèm tổ 34+35, đường Phạm Ngũ Lão, khu phố 3				5		738	
9	Xây dựng HTTN đường liên khu 5+6, Phạm Ngọc Thạch, khu phố 5				5			
	<b>E</b>	<b>95</b>				<b>60</b>	<b>35</b>	
1	Hệ thống thoát nước hèm tổ 32, đường Phạm Ngũ Lão, khu phố 3	20				20		
2	Cải tạo HTTN và mặt đường hèm tổ 91, đường Hoàng Hoa Thám, khu phố 7 (Hộ dân ông Huy)	20				20		
3	HTTN và mặt đường hèm tổ 92+95, đường Nguyễn Văn Trỗi, khu phố 7 (Mai Thanh Nga)	0				10		
4	HTTN và mặt đường tổ 90, đường Nguyễn Văn Trỗi, khu phố 7 (Trần Đình Phi)	0				10		
5	HTTN và mặt đường hèm tổ 100, đường Phạm Ngọc Thạch (hộ dân Nguyễn Văn Thơ)	0					10	
6	HTTN và mặt đường hèm tổ 93+94, đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố 7 (Hộ Bà Út)	0					5	
7	HTTN mặt đường hèm tổ 94, đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố 7 (hộ ông Bông)	0					10	
8	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở UBND, Ban chỉ huy Quân sự và Hội trường phường Hiệp Thành	0					10	

**GHI CHÚ:**

**Đầu tư 30 công trình với tổng vốn đầu tư 21 tỷ 130 triệu đồng**